

Số: 03 /2023/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng;
Căn cứ Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự;
Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 437/TTr-CAT-PC10 ngày 17 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể thi hành từ ngày 01 tháng 03 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*HL*

Nơi nhận: *HL*

- Như Điều 3;
- V05, C11 - Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDL quốc gia về pháp luật);
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng
Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên

Trần Quốc Văn

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số 03 /2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và phân công trách nhiệm, phạm vi giải quyết công việc; quan hệ công tác; chế độ báo cáo, thống kê; tổ chức giao ban, cuộc họp về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng của Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên hệ trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Mọi hoạt động của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong lĩnh vực công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng phải tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giải quyết công việc theo đúng phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế này.

3. Đề cao trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về những quy định pháp luật liên quan đến công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng hoạt động trên địa bàn tỉnh; tạo

điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và xử lý theo thẩm quyền của từng cơ quan tham gia phối hợp.

4. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn liên ngành.

5. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định pháp luật và Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

2. Chỉ đạo Thanh tra Công an tỉnh phối hợp với thanh tra các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Bộ Công an.

3. Trao đổi, thông báo cho các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về chủ trương, biện pháp và tình hình thực hiện công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh

a) Tổ chức quản lý, chỉ đạo toàn diện công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng thuộc Công an nhân dân trong phạm vi địa bàn tỉnh. Chỉ đạo nghiệp vụ và kiểm tra công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng đối với Trại tạm giam Công an tỉnh và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện, thị xã, thành phố. Chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng

tại Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo định kỳ hoặc đột xuất.

c) Chủ trì tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo chỉ đạo của Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hoặc đột xuất.

Điều 7. Tòa án nhân dân tỉnh

1. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

2. Kịp thời ra quyết định thi hành án hình sự, quyết định hủy quyết định thi hành án hình sự, gửi đến các cơ quan, cá nhân liên quan theo đúng thời gian quy định để tổ chức thực hiện.

3. Khi có nhu cầu cần trích xuất phạm nhân phục vụ công tác xét xử, gửi văn bản yêu cầu cho Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh ra lệnh trích xuất phạm nhân theo quy định tại Điều 40 Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định về phối hợp thực hiện trích xuất phạm nhân, học sinh đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng để phục vụ điều tra, truy tố, xét xử.

4. Chỉ đạo Tòa án nhân dân huyện, thị xã, thành phố kịp thời ra quyết định thi hành án hình sự, quyết định hủy quyết định thi hành án hình sự, gửi đến các cơ quan, cá nhân liên quan theo đúng thời gian quy định để tổ chức thực hiện.

5. Tổng hợp báo cáo Tòa án nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định.

Điều 8. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Thực hiện kiểm sát toàn diện theo chức năng, nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật.

2. Tổ chức kiểm sát việc chấp hành pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, Trại tạm giam Công an tỉnh và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện, thị xã, thành phố theo quy định pháp luật.

3. Chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện kiểm sát việc chấp hành pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật.

4. Phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng tại Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo định kỳ hoặc đột xuất.

5. Khi có nhu cầu cần trích xuất phạm nhân phục vụ công tác điều tra truy tố, gửi văn bản yêu cầu cho Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Cơ

quan thi hành án hình sự Công an tỉnh ra lệnh trích xuất phạm nhân theo quy định tại Điều 40 Luật thi hành án hình sự và Thông tư liên tịch số 01/2020/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC.

6. Hàng năm phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và Công an tỉnh tổ chức sơ, tổng kết công tác liên ngành nhằm đánh giá những tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng nhằm kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, nâng cao hiệu quả công tác liên ngành trong công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

7. Tổng hợp báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng theo quy định.

Điều 9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

1. Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp phối hợp với các cấp chính quyền, ngành chức năng tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân không xa lánh, kỳ thị; quan tâm, giúp đỡ, tạo việc làm cho người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, góp phần từng bước ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm và vi phạm pháp luật.

2. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

Điều 10. Các sở, ban, ngành

1. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập quỹ xã hội, quỹ từ thiện để hỗ trợ giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù vay vốn, tạo việc làm theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan thông tin, truyền thông địa phương tổ chức triển khai thực hiện công tác thông tin, truyền thông, giáo dục về tái hòa nhập cộng đồng theo Điều 9 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng và chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên hệ thống truyền thanh cơ sở. Chính sách đối với người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác tái hòa nhập cộng đồng.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tổ chức hướng dẫn vay vốn, hướng nghiệp, dạy nghề cho người đang chấp hành án tại cộng đồng vay vốn hoặc người không có nghề, không có việc làm để giúp họ ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm tội.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm, cho vay vốn học nghề, tạo việc làm cho người chấp hành xong hình phạt tù; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm dịch vụ việc làm phối hợp thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề, tư vấn, giới thiệu việc làm cho phạm nhân trong Trại tạm giam, Nhà tạm giữ và người chấp hành xong hình phạt tù đang cư trú tại địa phương.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trao đổi thông tin, tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các cấp lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, người dân thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng và người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội địa phương đối với người chấp hành xong hình phạt tù thuộc đối tượng theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn triển khai Luật Thi hành án hình sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng. Kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các ngành chức năng thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng và người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng.

b) Thực hiện việc cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định; tổ chức trợ giúp, hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

5. Sở Tài chính

Hàng năm căn cứ nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng tại cấp tỉnh theo phân cấp quản lý và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

6. Cục Thi hành án dân sự tỉnh

a) Phối hợp với Công an tỉnh trong công tác trao đổi thông tin về người đang thi hành án dân sự để chỉ đạo cơ sở giam giữ thu nộp, quản lý tiền, giấy tờ của người đang thi hành án dân sự và trả tiền, giấy tờ cho người thi hành án đang chấp hành án tại các cơ sở giam giữ thuộc Công an tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thi hành án dân sự cấp huyện thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Thực hiện công tác tiếp nhận, bố trí sử dụng và giải quyết chính sách đối với người bị phạt tù là quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, giúp họ ổn định cuộc sống, tái hoà nhập cộng đồng.

Điều 11. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức xã hội thực hiện công tác tiếp nhận, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người chấp hành án hình sự tại cộng đồng, người chấp hành xong hình phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú ở địa phương theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 49/2020/NĐ-CP và chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

2. Triển khai tốt các chính sách khuyến khích sự đóng góp, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tạo điều kiện để người chấp hành xong án phạt tù, người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống, học nghề, hòa nhập cộng đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 205 Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Chỉ đạo cơ quan đơn vị truyền thông, báo chí của địa phương và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thi hành án hình sự; xây dựng và nhân rộng mô hình tiêu biểu, điển hình tiên tiến về thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng. Tổ chức hội nghị gặp mặt, tọa đàm với người làm lỗi trên địa bàn và tư vấn, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ vay vốn, giới thiệu việc làm cho người làm lỗi.

4. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc tổ chức thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề, vay vốn, tạo việc làm đối với người chấp hành xong hình phạt tù.

5. Bố trí kinh phí triển khai công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hàng năm, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Quy chế về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - Công an tỉnh) trước ngày **20/12**, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Báo cáo nêu rõ tình hình, kết quả thực hiện Quy chế; những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Quy chế

về công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng; những kiến nghị, đề xuất liên quan.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan tổ chức liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ quán triệt triển khai thực hiện Quy chế và xây dựng chương trình phối hợp giữa các phòng ban, cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

2. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp thực hiện hiệu quả công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng.

3. Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này; tổng hợp tình hình, số liệu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công an theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu; đề xuất sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác này./.
